TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 14/2020/QĐST-HNGĐ	*Na Hang, ngày 28 tháng 4 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Triệu Thị S**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn K, xã Kh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn N, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị S và anh Nguyễn Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu

Nguyễn Tuấn T, sinh ngày 20/10/2013 (hiện nay cháu T đang ở với anh Th). Chị Triệu Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Th và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Triệu Thị S phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Chị Triệu Thị S đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền N^{o} 0006079 ngày 12/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, nay khấu trừ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, chị S đã nộp đủ tiền án phí.

Trả lại cho chị Triệu Thị S số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* do nộp tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Kh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Thị Huệ